



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 220658

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Le Minh Gat
Last Middle First

Current Address: 110 A Ap Thanh Hoa A, An Thui, Thanh An, Song Be

Date of Birth: 10/10/44 Place of Birth: Binh Duong

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 08/08/75 To 01/15/85
Years: 10 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Julie Tuong
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ODP CHECK FORM

Date: 4/30/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: _____

[^]
LE MINH GIAT

Date of Birth: _____

10/10/1944

Address in VN _____

132 Thanh Hoa A xa An Thanh
Tinh Long Be -

Spouse Name: _____

Nguyen thi Danh

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: _____ Years _____ Months _____ Days

IV # 220658

VEWL # _____

I-171 : _____ Yes: _____ No. - EXIT PERMIT: _____ Yes ; _____ No.

Special List # _____

Sponsor: _____

Ha Thi Ngoc AKA Julie Truong

Remarks: _____

(From Mr. Sullivan) _____

Sincerely, _____

KHUC MINH THO

Tel. # _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP IV # _____
(if known)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIocese of ORANGE CA

AKA JULIE TRUONG

Phone: (Home) _____
(Work) _____

NUMEROIC **SECRET**

VIETNAM

County/City	State	Zip Code
-------------	-------	----------

Date of Birth: 10/3/39 Place of Birth: THU DAI MOT Nationality: VIETNAMESE

Date of Entry to U.S.: 11/1/79 From: (country/camp) INDONESIA

My Alien Registration Number: (if applicable) A-23-809-162

Legal Status: ☒ Parolee ☐ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen ☒

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) 12815155

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 or _____ I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit _____ yes _____ no. If yes, date submitted: _____ and date approved: _____.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American;

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam

LE MINH BAT 10/10/44 BINH DUONG COUSIN 110A THANH HOA A-
VIET NAM THANH THUAN - SONG

VIETNAM

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ / Name/Position of Supervisor _____ /

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

IN BINH DUONG
Ministry or Military Unit CHIEF OF PROVINCE Last Title/Grade MAJOR
Name/Position of Supervisor UNKNOWN /

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: from 1975 to 1985

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Date of Employment or Training: from _____ to _____
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His Current address: _____

SECTION IV

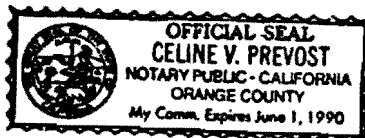
<u>NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
<u>NGUYEN THI DANH</u>	<u>2/28/46</u>	<u>WIFE</u>
<u>LE MINH KHANH</u>	<u>9/10/71</u>	<u>SON</u>
<u>LE MINH VY NGUYEN</u>	<u>10/20/72</u>	<u>DAUGHTER</u>
<u>LE THI MINH PHUONG</u>	<u>3/4/74</u>	<u>DAUGHTER</u>

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

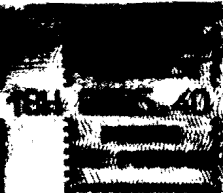
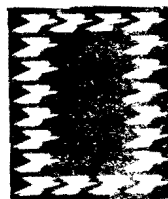
Yellie Truong
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 2 day of Nov 1987
Celine V. Prevost My Commission Expires: *June*
Signature of Notary Public



FROM: LÊ MINH GAT

110 * đường Bạch Hạc,
Xã An Thạnh, Thuận An, S
VIỆT NAM



OCT 31 1988

TO: MRS. KHUÊ MINH THỎ
the families of Vietnamese political
prisoners Association

PO BOX 5435 ARLINGTON VA 22205

0635 USA



VIA AIR MAIL PAR AVION



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: Jan. 14, 1988

LÊ MINH GẬT (S)
IV # 220658

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents ~~letter~~ for IV(S) 220658, which the ODP received on NOV. 4, 1987. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

An Thạnh ngày 10 tháng 10 năm 1988.

Chị Thảo ơi!

Trước hết Tôi xin chúc mừng cho chị, gia quyến cũng toàn thể cô bác anh chị em trong Hội. Sau Tôi nhờ chị và tất cả anh chị em trong Hội giúp Tôi việc sau:
(qua sự giới thiệu của anh Nguyễn Ngọc Trức ở tỉnh Sông Bé).

Tôi tên LÊ MINH GAT sinh ngày 10 tháng 10 năm 1944 tại An Mỹ - Bình Dương (TDM). Cấp bậc: Thiếu tá, chức vụ: quân trưởng quân Châu Thành tỉnh Bình Dương thời gianоди tao: từ 8 tháng 05.1975 đến 15.01.1985 (8 năm 8 tháng 7 ngày và 12 tháng quân chi tại địa phương) # 10 năm 8 tháng 7 ngày)

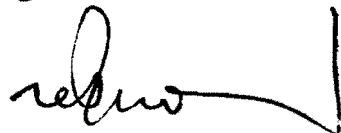
Thưa chị,

Trước hết quân chi tại địa phương ngày 03.03.1986 Tôi có gởi 01 hồ sơ cho văn phòng ODP ở Bangkok Thailand có hồi báo (đính kèm) và tháng 06 năm 1986 Tôi gởi tiếp 01 hồ sơ thứ hai không được hồi báo và cho đến tháng 10 năm 1987 Tôi không nhận được kết quả của hai hồ sơ đó. Đến tháng 10 năm 1987 Tôi gởi tiếp hồ sơ thứ ba cho người chỉ huy ở Mỹ và được cấp số IV # 220.658 (nội dung phía trước). Tôi đã bổ túc hồ sơ đầy đủ những chưa được cấp giấy hứa nhập cảnh (LOI). Nay Tôi nhờ chị can thiệp để được văn phòng ODP ở Bangkok Thailand cấp LOI để Tôi đi đăng ký xuất cảnh sang Hoa Kỳ theo đường trình ODP. Nếu xin được, LOI xin chị gởi đến địa chỉ:

E hoặc (Ông Trần Văn Trại)

hoặc địa chỉ LÊ MINH KHANH 410A ấp Thạnh Hòa A, xã An Thạnh, huyện Châu An, tỉnh Sông Bé VIỆT NAM. Tôi và gia đình xin đa tạ lòng trọng kính chào chị.

LÊ MINH GAT



TB: Vì tên của chị gởi theo nước ngoài qua cao gien Tôi viết theo gởi chị phía sau tờ giấy này. Mong chị thông cảm

BƯU CHÍNH

CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Administration des Postes

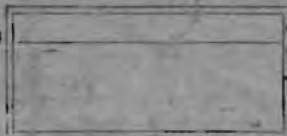
de la R. S. du Việt Nam



BƯU CHÍNH

Service des Postes

(1)



BD. 3

(29 và 30/11/85)

C. 5

Nhật ấn Bưu cục

hoàn giấy báo

Timbre du bureau

renvoyant l'avis

GIẤY BÁO

A Avis de (2)

Nhận

Reception

Trả tiền

Paiement

Địa chỉ :

Adresse :

Ông Lê-Minh-Giát

132 THANH HÓA A XÃ AN THẠNH

ở (d)

nhà

ĐƯỜNG SÔNG BÈ

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le révéler de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh - Par avion -
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue - Par avion -.
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Mẫu 74 - 15 x 10

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)

Envoi recommandé

Ký gửi tại Bureau cục

déposé au bureau de poste de

ngày

le

70250 QUAN 5

3/3

10 86

số

072/10

19

sous le n°

Địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

ODP Office 127 Benjabhum Building

South Sathorn RD Bangkok 10120

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên

Bureau cục nhận

Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận

Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHỮ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

S6GRT

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

0 0 0 7 2 1 1 5 7

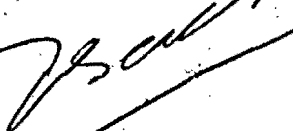
SHSL-8

CỦA

u meil hat

~~SECRET~~ U.S. AIR FORCE

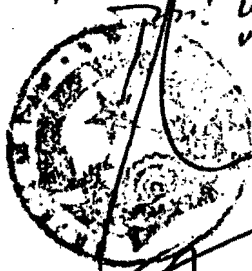
Kính niệm
anh Lê Minh gặt
có đến giữa ngày 18
Đầu Tây địa phương
An thành ngày 18/01/85
phó công an xã



phó công an xã

Kính niệm
Chức vụ của anh
phó công an xã

An thành ngày 20/01/85
phó công an xã



phó công an xã



An Thạnh ngày 25 - tháng 4 năm 1988 -

Chú Thơ thân mến,

Dựa gia đình anh trước ở Bn Dường gửi Thư tôi
mời rõ địa chỉ của chị. Trước hết tôi và gia đình
gửi lời chúc mừng khỏe chị và anh chị em trong hội.

Thưa chị,

Trước đây tôi là ở quan chế độ cũ với cấp
bậc Thiếu tá, chức vụ cao nhất. Trước tá quân
trưởng - quân châu thành tỉnh Bình Dương từ năm
1972 đến tháng 6 năm 1975. Sau 30/4/1975 tôi đi
từ từ 8-5-1975 đến 15-1-1985 và 12 tháng quân
chị tại địa phương. Tháng 3/1986 tôi có gửi 2
căn tờ số sang Bangkok có hỏi báo rằng tôi
nay tôi không nhận được giấy tờ gì nữa liên quan
đến việc gửi đơn của tôi. Đến tháng 10/năm 1987
tôi có gửi tiếp cho bà chị họ ở Mỹ nhờ làm
affidavit of relationship và gửi cấp IV số 220558 cấp
ngày 14-4-1988. Hiện nay chúng tôi có lợi (L.O.I)
được cấp xuất cảnh. Vậy tôi gửi thư này xin
chị giúp đỡ cần thiệp để được cấp L.O.I.

Tôi xin đa tạ

Thân thương kính chào chị

15 phút. Gửi

Địa chỉ: * AKA - Julie TRUONG

* LÊ MINH-KHÁNH

110^A Ấp Thành Hòa A Xã An Thạnh
huyện Thuận An Tỉnh SÔNG BÈ

VIỆT-NAM.

TB Trưởng - hợp của tôi có hồ sơ gì xin chị vui lòng
viết thư hỏi âm cho tôi.

Xin đa tạ

AIR MAIL

AEROPAR AVION



MAY 10 1989

TO KHUC MINH THO
P.O BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

COUNTRY OF DESTINATION USA



BEN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

VIETNAM POST ISSUE

FROM LE MINH - GIAT
110^A Ấp Thanh Hoa Xã An Trung
Huyện Thuận An - Tỉnh SÔNG BE



PRODUCED BY 'HIEP LUC' COOPERATIVE FOR
2A HOANG KHU NGH DISTRICT

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Families of Vietnamese political prisoners association
T-42-4411M PCHBPO 50335 Arlington VA 22205-0635
NAME OF PRISONER: (In English)
(I send no last Telephone 703-560-0058

Intake form (Two Copies)

NAME (Tên tù nhân) LÊ MINH GIẾT Middle (giữa) First (Tên gọi) GIẾT
Last (tên họ) LÊ Day (ngày) 10 Month (tháng) 10 Year (năm) 1944
PLACE OF BIRTH (Nơi sinh) 10 10 1944
SEX (Giới tính) Male (Nam) Male (Nam)
MARITAL STATUS (Tình trạng gia đình) Single (Độc thân) Single Married (Đã lập gia đình) X
ADDRESS IN VIETNAM (Địa chỉ tại Việt Nam) 110* ẤP THANH HOA A XÃ AN-THANH-HUYỀN THUẬN AN
(Tỉnh SÔNG BÈ)
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) Yes (có) X No (không)
If yes (nếu có) : From (từ) : 1975 to (đến) : 1985
PLACE OF RE-EDUCATION (Nơi tái giáo dục) : TRẠI 3 LIÊN TRẠI 6 HOANG LIEN SƠN TRẠI CẢI TẠO SỐ 3
CAMP (Trại tù) TÂN KỸ NGHỆ TỈNH
PROFESSION (Nghề nghiệp) : Hiện Nay Chưa có
EDUCATION IN U.S. (Đã học tại Mỹ) : Không
VN ARMY (Quân đội VN) RANK (Cấp bậc) : THIÊN TÀI
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) POSITION (Chức vụ) : Quản trưởng quản
châu thành tỉnh Bình Dương Date (năm) : 1972-1974
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (có) X No (không)
DATE (ngày) : 03 / 27 / 1989
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 4
(tên thân nhân thấp tầng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết)
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) 110* ẤP Thanh Hoá A xã
An Thanh, huyện Thuận An tỉnh SÔNG-BÈ
NAME, ADDRESS OF SPONSOR (Tên và địa chỉ thân nhân hay người bảo trợ) :
(USCC) AKA Julie TRUONG
US. CITIZEN (Quốc tịch Hoa Kỳ) : Yes (có) X No (không)
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : COUSIN
NAME, SIGNATURE : LÊ MINH-GIẾT
ADDRESS, TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, chủ ký, địa chỉ và điện thoại của người liên lạc này) 110* Ấp Thanh Hoá
A. Xã An Thanh, huyện Thuận An Tỉnh SÔNG BÈ
DATE: Month (tháng) 03 Day (ngày) 27 Year (năm) 1989

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Families of Vietnamese political prisoners association

PO BOX 3430 Arlington VA 22205-0635 USA

(1 ngày ho ho telephone 703-560-0058

Intake form (Two Copies)

NAME DON VE LY-LICH

NAME (họ và tên) : LÊ MINH ANH - GIAT

Last (tên họ)

First (tên)

First (tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 10 1944

Day (ngày)

Year (năm)

SEX (Nam hay nữ) : Male (Nam) : X

Female (Nữ) :

MARITAL STATUS Single (độc thân) :

Married (Có lập gia đình) : X

(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 110^A ẤP THANH HOÀ A, XÃ AN THẠNH

(Địa chỉ tại Việt Nam) HUYỆN THUẬN AN TỈNH SÔNG-BÈ

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không : Yes (có) X No (Không)

If yes (nếu có) : from (từ) : 1975 to (đến) : 1985

PLACE OF RE-EDUCATION : TRẠI 3 LIÊN TRẠI 6 HOANG LIÊN SƠN, TRẠI

CAMP (Trại tù)

CẢI TẠO SỐ 3 TÂN-KY NGHỆ TĨNH

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : HIỆN MAY THỦ-MỘC

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ) : KHÔNG

VN ARMY (Quân đội VN) RANK (cấp bậc) : THIẾU-TÁ

VN GOVERNMENT (trong chính phủ VN) POSITION (chức vụ) : QUẢN TRƯỞNG Chăn Trại

1972 To Date (năm) : 1974

APPLICATION FOR O.B.P. (đã có nộp đơn cho BP) : Yes (có) X

QUYỀN LẬP HẸN VỚI VỢ/VÀNG (số hồ sơ) : 220658

NO (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (số người đi theo) : 4

(Tên thân nhân theo từng) Xin ghi bản sau với đầy đủ chi tiết)

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) 110^A ẤP THANH HOÀ A

XÃ AN THẠNH, HUYỆN THUẬN AN TỈNH SÔNG-BÈ

NAME, ADDRESS OF PRISONER RELATIVE (tên và địa chỉ thân nhân hay người bảo trợ) :

(USCE) - AKA Julie TRƯỜNG

US. CITIZEN (Quốc tịch Hoa Kỳ) : Yes (có) : X No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại V.N.) : -COUSIN

NAME, SIGNATURE : LÊ MINH GIAT

ADDRESS, TELEPHONE OF INFORMANT 110^A ẤP THANH HOÀ A XÃ AN THẠNH

(Tên, chủ, địa chỉ và điện thoại của người điền đơn này) 110^A ẤP THANH HOÀ A

XÃ AN THẠNH HUYỆN THUẬN AN TỈNH SÔNG-BÈ

DATE : Month (tháng) Day (ngày) Year (năm)

BẢO LÃNH CỰ TÙ NHÂN CẢI TẠO THEO CÁCH ĐOÀN TỤ
Page 2

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Families of vietnamese political prisoners association
PO BOX 5435 ARLINGTON VA 22205 0635
Telephone 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM IV

(Two copies)

VENL-4

yes no

The purpose of this form is to identify persons who are
or were interned in reeducation camps in Vietnam,
so that eligibility for US admission via the orderly departure
Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM GAT MINH LE
Last Middle First
Current Address 170# Kp Thanh Hoa A Xa An Thua Huyện Thuận An SÔNG BE
Date of Birth 10-10-1944 Place of birth AN-MY BÌNH-DƯƠNG

previous occupation (before 1975)
(Rank and Position)

2. TIME SPENT IN REEDUCATION CAMP dates: from 1975 to 15-1-1985

3. SPONSOR'S NAME : AKA JULIE - TRUONG (USCE)

Address Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, address Telephone Relationship

AKA JULIE TRUONG

If you are eligible to file for the applicant under category IV
of the ODP criteria and have not filed an affidavit of relation-
ship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the
U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam
on INS form I-130 must do so.

Date Prepared :

BẢO LÃNH CƯ TỰ NHÂN CẢI TẠO THEO CÁCH ĐOÀN TỤ

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Families of vietnamese political prisoners association
P O BOX 5435 ARLINGTON VA 222050635
Telephone 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV:

NAME (Two copies)

NAME

I IZI:

yes

no

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in reeducation camps in Vietnam, so that eligibility for US, admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

GAT

MINH

LE

Current Address 110^A Ấp Thanh Hoa A xã An Thanh huyện Thuận An Sông Bé

Date of Birth 10-10-1944 Place of Birth AN MY BINH DUNG

Previous Occupation (before 1975) Sĩ Quan THIẾU-TÁ, Quân Trữ Bị
(Rank and Position)

2. TIME SPENT IN RE EDUCATION CAMP Dates: from 1975 to 15-1-1985

3. SPONSOR'S NAME: AKA-JULIE TRUONG - (USCC)

Address- Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address, Telephone

Relationship

AKA-JULIE TRUONG

Cousin

If you are eligible to file for the applicant under Category IV of the ODF criteria and have not filed an Affidavit of relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared:

Đã nộp đủ hồ sơ xin cấp visa, cần chờ kết quả
(204) đã được nộp tại cục quản lý
(204) đã được nộp tại cục quản lý

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form 02/02/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Data
____ Membership; Letter

CONTROL

____ Card
____ ☒ Doc. Request; Form 20-4.89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Data _____
____ Membership; Letter

form -